TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 20-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh và ông Dương Văn Nhạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Võ Phi C; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1989 tại xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Dương Thị L; Vợ Lê Thị T, sinh năm 1994; con 01 đứa sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2019 sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Công ty TNHH V; địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo pháp luật ông Lâm Văn Nhật; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Võ Đình M; sinh ngày: 05/9/1967 địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Chị Vũ Thị L; sinh ngày: 21/7/1972; địa chỉ: Khối 7, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trọng O; sinh ngày: 01/7/1993; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/4/2019, Võ Phi C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CPL màu đen trắng, BKS 38K2-8882 do C mượn của Võ Thị H (ở cùng thôn) đi từ thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xuống thị trấn N với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi xuống đến thị trấn N, do không có điện thoại nên C ngồi chờ ở tượng đài Xô Viết Nghệ Tĩnh thuộc khối 6 thị trấn N. Ngồi chờ được khoảng 05 phút thì thấy một người đàn ông C có quen biết từ trước, C gọi người đàn ông đó lại và nói *"Lấy cho em một cái"* ý là nhờ người đàn ông đó mua ma túy. Người đó nói *"Đưa tiền đây",* C đưa cho người đó 200.000 đồng. Người đàn ông đó dẫn C xuống quán cà phê 68 ở gần đó, sau đó đưa cho C một ống bơm kim tiêm và một lọ nước cất, bảo C ngồi chờ rồi đi ra ngoài. Một lúc sau thì người đàn ông đó quay lại đưa cho C một vỏ bao thuốc lá Thăng Long và nói *"Cầm thuốc mà hút"*. Do trước đó hai ngày C cũng đã nhờ người đàn ông này mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine, lần đó ma túy được người đàn ông này để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long nên lần này khi nhận vỏ bao thuốc lá Thăng Long thì C biết bên trong có ma túy. Sau đó, người đàn ông đó bỏ đi. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, C cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy đứng dậy kêu quán tính tiền thì bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, phát hiện trong gói thuốc lá Thăng Long có một gói giấy bạc bọc giấy kẻ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản và niêm phong số tang vật trên.

Kết luận giám định số 87/GDMT-PC09 ngày 28/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục có trong gói giấy bạc thu, đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long thu của Võ Phi C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2515 gam, là Heroine.

Mở rộng điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C xác định ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Võ Phi C còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: khoảng 01 giờ 00 ngày 21 tháng 4 năm 2019, Võ Phi C đi bộ từ nhà đến bãi đỗ xe ô tô tải của Công ty trách nhiệm hữu hạn V (cùng thôn), dùng dao rạ cắt dây nối bình ắc quy trên 02 xe ô tô tải lấy trộm 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng, mỗi bình có dung lượng 100Ah. Sau khi lấy trộm, C mang 03 bình ắc quy trên đi ra thị xã Hồng Lĩnh bán tại điểm thu mua phế liệu của chị Vũ Thị L (sinh 1972, trú tại khối 7, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) được 1.320.000 đồng. Khoảng 04 ngày sau, có một người đàn ông lạ mặt đến hỏi mua lại nên chị L đã bán cho người đó với giá 1.380.000 đồng. Ngoài ra, ngày 24/4/2019, C còn đột nhập vào nhà anh Võ Đình Mậu (ở cùng thôn) lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5 màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãu hiệu Nokia 8110 màu đen. Sau khi lấy trộm, C đem 02 chiếc điện thoại di động trên bán cho cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động Quốc Oai của anh Nguyễn Trọng O tại tổ dân phố 2, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh với giá 300.000 đồng. Số tiền bán 03 chiếc ắc quy và 02 chiếc điện thoại di động, C đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận định giá số 11/KL-HĐĐG ngày 09/5/2019 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện C kết luận 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI, màu

trắng, dung lượng mỗi bình 100Ah, đã qua sử dụng có giá 700.000 đồng/ bình, tổng 03 bình có giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J5, đã qua sử dụng có giá: 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 màu đen, đã qua sử dụng có giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc, bọc giấy kẻ oli, bên trong có 0,2515 gam Heroine, đã lấy 0,0190 gam giám định, còn lại 0,2325 gam; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ống bơm kim tiêm loại 3ml, chưa sử dụng; 01 con dao rạ, dài 50cm, cán bằng tre tròn dài 24cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, sống dao tày, mũi dao quắp xuống dưới; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.380.000 đồng. Các vật chứng này đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Vật chứng trả lại cho chủ sở hữu: 01 xe mô tô nhãn hiệu CPL, màu nâu, Biển kiểm soát 37K2-8882 Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Hạnh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, màu trắng, gắn sim 0359686321 số IMEI 1: 35270007528060, số IMEI 2: 352701075282068, máy đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110, màu đen, số IMEI 1: 353420090094122, số IMEI 2: 353420090144125, gắn sim 0816618586, máy đã qua sử dụng. 02 chiếc điện thoại Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Đình Mậu.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 25/CT –VKSCL-HS ngày 28/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Võ Phi C về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên tại hồ sơ đã phản ánh về nội dung vụ án như Cáo trạng và lời khai của bị cáo. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng O yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng mà anh đã mua điện thoại, chị Vũ Thị L đề nghị được trả lại số tiền 1.380.000 đồng mà chị đã nộp trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Phi C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249 và khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Phi C mức án từ 13 đến 15 tháng tù và phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 06 đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt từ 19 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2019.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy nên vào khoảng hơn 17 giờ ngày 26/4/2019 Võ Phi C đã mua ma túy của một người đàn ông không rõ danh tính để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 26/4/2019 khi C đang cầm gói Heroin trên tay thì bị bắt quả tang. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,2515 gam là Heroine, Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Ngoài ra, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21 tháng 4 năm 2019, Võ Phi C đến bãi đỗ xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn V gỡ, lấy trộm 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI trên 02 xe ôtô tải biển kiểm sóat 38H-7980 và 30H – 0334, trị giá 2.100.000 đồng.

[3] Hành vi tàng trữ Heroine với khối lượng 0,2515 gam để sử dụng của bị cáo Võ Phi C đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn V lén lút chiếm đoạt 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI, trị giá 2.100.000 đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với hành vi của bị cáo trộm cắp tài sản của Công ty TNHH V vào ngày 21/4/2019, tại thời điểm bị cáo thực hiện

hành vi phạm tội bị cáo chưa phạm tội lần nào, hành vi trộm cắp với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.100.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 là tội ít nghiêm trọng vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo từng đi bộ đội chuyên nghiệp. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy trong quá trình xem xét hình phạt cần cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đối với bị cáo Võ Phi C với số tiền 5.000.000 đồng nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, bị cáo khai số ma túy trên được một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo luật định.

Hành vi của bị cáo trộm 02 chiếc điện thoại của anh Võ Đình Mậu có giá trị 600.000 đồng không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Vũ Thị L và Nguyễn Trọng O mua tài sản do bị cáo trộm cắp, tuy nhiên khi mua chị L và anh Oai không biết đó là tài sản trộm cắp nên không đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra không khởi tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 1.320.000 đồng bị cáo bán 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng:

0,2325 (Không phẩy hai ba hai năm) gam Heroine (Sau khi đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 ống bơm kim tiêm loại 3ml chưa sử dụng, 01 con dao rạ dài 50cm cán bằng tre tròn dài 24cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, sống dao tày, mũi dao quắp xuống dưới là công cụ phạm tội và vật không có giá trị và không sử dụng được nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 1.380.000 đồng do chị Vũ Thị L giao nộp trong quá trình điều tra, xét thấy chị L khi thực hiện việc mua bán với bị cáo không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cần trả lại số tiền này cho chị Vũ Thị L.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPL, màu nâu, Biển kiểm soát 37K2-8882 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Hạnh, 02 chiếc điện thoại di động đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Đình Mậu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng O yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng mà anh đã mua 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo nhất trí trả lại số tiền này cho anh Oai; xét thấy tại thời điểm anh Nguyễn Trọng O mua điện thoại của bị cáo anh Oai không biết tài sản do trộm cắp mà có và giao dịch dân sự đó là hợp pháp nên chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo buộc bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng cho anh Oai là phù hợp.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Phi C phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Võ Phi C 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Phi C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2019.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Phạt số tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo Võ Phi C để sung công quỹ nhà nước.

3. *Về biện pháp tư pháp:* Buộc bị cáo Võ Phi C nộp số tiền 1.320.000 (Một triệu sáu trăm hai mươi ngàn) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Võ Phi C trả lại số tiền 300.000 đồng cho anh Nguyễn Trọng Oai.

5. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 0,2325 (Không phẩy hai ba hai năm) gam heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ống bơm kim tiêm loại 3ml chưa sử dụng; 01 con dao rạ dài 50cm cán bằng tre tròn dài 24cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, sống dao tày, mũi dao quắp xuống dưới.

Trả lại cho chị Vũ Thị L số tiền 1.380.000 đồng.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

6. *Về án phí*: Bị cáo Võ Phi C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

7. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan CSĐT và THAHS Công an huyện C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trung Thông